

Số: /KH-UBND

Đồng Tiến, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Lập phương án thu thuế phi nông nghiệp, quỹ đất công ích, quỹ Phòng chống thiên tai và vận động thu các loại quỹ khác năm 2025

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Thông tư số 40/2025/TT-BTC ngày 13/6/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý thuế để phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương theo mô hình tổ chức Chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Thực hiện Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 04/9/2025 của HĐND xã về việc phân bổ và giao dự toán thu - chi ngân sách năm 2025;

Để việc lập bộ thuế và triển khai thu thuế phi nông nghiệp và các loại quỹ phù hợp với chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, đóng nộp đầy đủ, kịp thời cho ngân sách. UBND xã xây dựng kế hoạch chi tiết việc lập bộ thuế và tổ chức thu thuế và vận động thu các quỹ trong năm 2025 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Mục đích

-Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp là một nghĩa vụ tài chính quan trọng đối với cá nhân và tổ chức sở hữu hoặc sử dụng đất cho mục đích không phải nông nghiệp xã, nộp thuế là trách nhiệm của công dân nhằm tạo nguồn thu ngân sách Nhà nước, quản lý và sử dụng quỹ đất hiệu quả, bảo vệ tài nguyên đất, thực hiện công bằng về nghĩa vụ tài chính của các hộ dân với nhau.

- Bảo vệ các khoảng đất phục vụ lợi ích chung như ao, hồ, bến, bãi, đất mặt nước... nhằm duy trì, quản lý các quỹ đất công cộng, không để đất công ích sử dụng sai mục đích.

- Quỹ phòng chống thiên tai nhằm dự phòng ngân sách cho các hoạt động ứng phó thiên tai, sửa chữa, khắc phục hậu quả thiên tai, tăng khả năng phòng thủ, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo an toàn cho nhân dân và tài sản của Nhà nước;

2. Yêu cầu

- Thuế cơ sở 1 phối hợp với phòng Kinh tế xã xác định chính xác đối tượng nộp thuế, nộp quỹ, áp dụng thu đúng luật, Nghị định, Thông tư hướng dẫn.

- Công khai, minh bạch mức thu, địa điểm, thời gian thu, đảm bảo người dân đều nắm được và giám sát quá trình triển khai thu.

- Thu nộp đúng thời gian theo kế hoạch giao, không để thất thu hoặc dồn nợ ngân sách.

- Tuyên truyền rộng rãi đến từng cá nhân, hộ gia đình về quyền lợi và nghĩa vụ khi nộp thuế, quỹ. Nâng cao nhận thức giúp người dân hiểu rõ mục đích của việc nộp thuế để xây dựng phát triển hạ tầng, phúc lợi và phòng, chống thiên tai.

II. Các loại thuế, quỹ phải thu (*bắt buộc*):

1. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp:

1.1 Căn cứ triển khai thu.

- Luật thuế Sử dụng đất phi nông nghiệp số 05/VBHN-VPQH ngày 16/9/2024 của Chính phủ.

- Căn cứ vào bộ thuế phi nông nghiệp năm 2025 của Thuế khu vực I duyệt chuyển về giao xã thu, đưa vào phương án thu.

1.2. Cách tính thu:

+ Đối với đất ở giao trong hạn mức :

Số tiền phải nộp = Diện tích đất ở (theo bìa) x giá đất ở phân theo vùng (tuyến 01 hoặc tuyến 03) x 0,03%

Trong đó: - Diện tích đất ở theo bìa là diện tích đất mà các hộ được cấp bìa.

- 0,03 là hạn mức giao đất ở

+ Đối với đất ở giao vượt ngoài hạn mức:

Số tiền phải nộp = Diện tích đất ở (theo bìa) x giá đất ở phân theo vùng (tuyến 01 hoặc tuyến 03) x 0,07%

Công thức tính thuế được áp dụng như sau:

Số thuế phải nộp = Số thuế phát sinh - Số thuế được miễn, giảm (nếu có)

Trong đó:

Số thuế phát sinh = Thuế suất % x Giá 1 m² đất x Diện tích đất

+ Các đối tượng được miễn giảm:

- Các đối tượng là hộ nghèo, hộ thương bệnh binh hạng nặng được miễn 100% thuế đất ở nằm trong hạn mức giao đất ở ($300m^2$) và phải nộp tiền phân diện tích vượt hạn mức ngoài $300m^2$.

- Tất cả các hộ còn lại là hộ dân thuộc xã nghèo được miễn 100% thuế đất ở trong hạn mức đất ở quy định ($300m^2$) còn lại vẫn phải nộp thuế theo cách tính như trên.

- Đối với các hộ dân có số tiền thuế đất ở sau khi miễn giảm còn lại phải nộp dưới 50.000đ thì được miễn hoàn toàn.

2. Quỹ đất công ích và đất công

2.1 Căn cứ triển khai thu.

Luật đất đai số 31/2021/QH₁₅ ngày 18/01/2024 (điều 179) quy định: Đối với diện tích đất chưa sử dụng vào các mục đích quy định tại khoản 2 Điều 179 này thì Ủy ban nhân dân cấp xã cho cá nhân tại địa phương thuê để sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản theo hình thức đấu giá. Thời hạn sử dụng đất đối với mỗi lần thuê không quá 10 năm (quỹ đất theo quyết định phê duyệt của UBND huyện Thạch Hà (cũ))

2.2. Mức thu

Mức thu áp dụng theo diện tích thực tế phương án thu năm 2024 nhưng giá thóc tính theo quyết định của UBND tỉnh 8.500đ/ kg.

3. Quỹ Phòng chống thiên tai.

3.1 Căn cứ triển khai thu.

- Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/08/2021 của chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai

- Nghị định số 63/2025/NĐ-CP ngày 05/03/20215 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai.

3.2. Mức thu

****Đối tượng nộp: Khoản 01, Điều 12 – Nghị định 78***

1. Mức đóng góp bắt buộc từ các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn một năm là 0,02% trên tổng giá trị tài sản hiện có (theo báo cáo tài chính lập ngày 31 tháng 12 hàng năm của tổ chức báo cáo cơ quan Thuế) nhưng tối thiểu 500 nghìn đồng, tối đa 100 triệu đồng và được hạch toán vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của tổ chức.

2. Đóng góp, tài trợ, hỗ trợ tự nguyện của các tổ chức, doanh nghiệp cho Quỹ phòng, chống thiên tai cấp tỉnh được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.

3. Công dân Việt Nam đủ 18 tuổi đến tuổi nghỉ hưu trong điều kiện lao động bình thường theo quy định của pháp luật về lao động đóng góp hàng năm như sau:

a) Cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương, phụ cấp và người lao động làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và hội được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động ở trung ương, ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, ở huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (cấp huyện), ở xã, phường, thị trấn (cấp xã), ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt và lực lượng vũ trang đóng một phần hai của mức lương cơ sở chia cho số ngày làm việc trong tháng.

b) Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động trong các doanh nghiệp đóng một phần hai của mức lương tối thiểu vùng chia cho số ngày làm việc trong tháng theo hợp đồng lao động. Người lao động giao kết nhiều hợp đồng với nhiều doanh nghiệp chỉ phải đóng 01 lần theo 01 hợp đồng lao động có thời gian dài nhất.

c) Người lao động khác, ngoài các đối tượng đã được quy định tại Điểm a, b khoản này, đóng góp 10.000 đồng/người/năm.

*** Đối tượng được miễn đóng góp: Điều 13 – Nghị định 78**

a) Đối tượng được hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng theo quy định tại Điều 3 Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020.

b) Đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng;

c) Hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ có thời hạn trong lực lượng vũ trang đang hưởng phụ cấp sinh hoạt phí.

d) Sinh viên, học sinh đang theo học tập trung, dài hạn tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, dạy nghề.

đ) Người khuyết tật hoặc bị suy giảm khả năng lao động từ 21% trở lên, người mắc bệnh hiểm nghèo hoặc mắc bệnh tâm thần có chứng nhận của bệnh viện từ cấp huyện trở lên.

e) Người đang trong giai đoạn thất nghiệp hoặc không có việc làm từ 6 tháng trong 1 năm trở lên.

g) Phụ nữ đang nuôi con nhỏ dưới 12 tháng tuổi.

h) Thành viên hộ gia đình thuộc diện nghèo hoặc cận nghèo; thành viên hộ gia đình ở các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, hải đảo, các xã khu vực III và các thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo các Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan; thành viên hộ gia đình bị thiệt hại nặng do thiên tai, dịch bệnh, cháy nổ, tai nạn.

i) Hợp tác xã không có nguồn thu.

k) Tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn trong năm bị thiệt hại do thiên tai gây ra về tài sản, nhà xưởng, thiết bị khi phải tu sửa, mua sắm với giá trị lớn hơn hai phần vạn (0,02%) tổng giá trị tài sản của tổ chức hoặc phải ngừng sản xuất kinh doanh từ 05 ngày liên tục trở lên có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp.

***Đối tượng được giảm, tạm hoãn đóng góp:**

Tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn được giảm thuế thu nhập doanh nghiệp thì được xem xét giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ cấp tỉnh. Mức giảm đóng góp quỹ tương ứng mức giảm thuế thu nhập doanh nghiệp do cơ quan Thuế công bố hàng năm.

III. Các loại quỹ vận động tự nguyện

1. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa;

Vận động theo Nghị định số: 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với Cách mạng. Nghị định không quy định mức thu cụ thể và đối tượng vận động, tuy nhiên căn cứ theo tình hình thực tế của địa phương và Nghị quyết HĐND xã phân bổ và giao thu ngân sách năm 2025. Mức vận động dự kiến như sau:

***Đối tượng vận động:** Đối với nam từ 18 - 60 tuổi. Đối với Nữ từ 18-55 tuổi.

***Mức vận động :**

Vận động thu mỗi lao động 10.000đ/năm

*** Đối tượng không vận động :**

- Người bị tâm thần hoặc không còn khả năng lao động.
- 100% đối với thương binh, bệnh binh, cha mẹ, vợ chồng liệt sỹ
- 50% đối với người đau ốm lâu dài, hoạn nạn rủi ro có xác nhận của cơ sở y tế.

2. Quỹ bảo trợ trẻ em

Vận động theo Quyết định số: 12/2014/QĐ-UBND ngày 25/3/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành quy chế hoạt động của quỹ Bảo trợ trẻ em.

***Đối tượng vận động:** Đối với nam từ 18 - 60 tuổi. Đối với Nữ từ 18 -55 tuổi.

Mức vận động mỗi lao động 10.000đ/năm

*** Đối tượng không vận động:**

- Người bị tâm thần hoặc không còn khả năng lao động.
- 100% đối với thương binh, bệnh binh, cha mẹ, vợ chồng liệt sỹ
- 50% đối với người đau ốm lâu dài, hoạn nạn rủi ro có xác nhận của cơ sở y tế.

3. Đối với các loại Quỹ vì người nghèo; Quỹ khuyến học; Quỹ chữ thập đỏ: Do ngành dọc của từng đơn vị, từng ngành thống nhất mức huy động tự nguyện của nhân dân thông qua việc tổ chức họp dân để nhân dân đồng thuận, thống nhất và thu, UBND xã không đưa vào phương án vận động thu của xã .

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế: Hướng dẫn lập phương án thu quỹ PCTT, vận động thu 2 quỹ Bảo trợ trẻ em, đền ơn đáp nghĩa và thuế PNN năm 2025 theo văn bản và tài liệu hướng dẫn, xét miễn giảm đúng đối tượng đảm bảo công bằng.

Ngày 17/9/2025 triển khai họp thông qua kế hoạch hướng dẫn thu thuế phi nông nghiệp và các loại quỹ, gửi mẫu biểu thu về cho từng thôn, để BCS thôn dưới sự chỉ đạo của đoàn công tác trực tiếp lập danh sách vào sổ liệu của từng hộ.

Từ 18/9/2025 đến 20/9/2025 các đoàn công tác phụ trách chỉ đạo các thôn nhập hộ, lao động, thuế PNN vào phương án.

Từ ngày 20/9/2025 đến ngày 22/9/2025 các thôn đồng loạt triển khai họp dân để thống nhất vận động 2 quỹ Đền ơn đáp nghĩa và quỹ BTTE theo lao động trong độ tuổi và thông báo để nhân dân nắm được số lao động trong độ tuổi phải đóng nộp quỹ Phòng chống thiên tai và nộp thuế PNN năm 2025.

Từ 23/9/2025 đến 25/9/2025 BCS các thôn nộp phương án sổ liệu bằng bản giấy của thôn mình kèm trích sao biên bản họp thôn nộp về phòng Kinh tế xã để kiểm tra, đối soát lại sổ liệu lần cuối khi triển khai thu.

Ngày 26/9/2025 đến ngày 12/10/2025 tiến hành thu đồng loạt trên các thôn và thu vào các ngày nghỉ trong tuần để các đoàn công tác về trực tiếp các thôn chỉ đạo công tác thu. Trong quá trình thu nếu hộ nào có phát sinh, sai sót

thì BCS thôn cùng đoàn công tác chủ động điều chỉnh sau đó báo về xã khi Quyết toán.

2. Các đoàn công tác phụ trách: Trực tiếp chỉ đạo các thôn phụ trách để hướng dẫn, đôn đốc thôn trong quá trình rà soát, lập phương án và tuyên truyền để nhân dân nắm và chấp hành nghĩa vụ đối với nhà nước.

3. Công an xã: Chỉ đạo tổ an ninh cơ sở các thôn phối hợp với trưởng thôn rà soát các hộ đã cắt, chuyển lao động, tách hộ, lao động đã mất...

4. Hội đồng tư vấn thuế xã: Chịu trách nhiệm phối hợp với thuế cơ sở 1 để rà soát bộ thuế các thôn đảm bảo đúng số liệu và có kế hoạch lên lịch phân công cán bộ xuống địa bàn để trực tiếp thu và hướng dẫn các hộ dân nộp theo đúng quy trình.

Trên đây là hướng dẫn cụ thể các nội dung, phương pháp, các bước tiến hành, thời gian tổ chức thực hiện nhằm đảm bảo thu đúng, thu đủ, đạt kế hoạch Nghị quyết của HĐND xã giao.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc hoặc phát sinh các đơn vị báo cáo về UBND xã (qua phòng Kinh tế) để cùng phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy - HĐND - MTTQ;
- Chủ tịch, Các Phó chủ tịch;
- Các ban ngành cấp xã;
- Cán bộ chỉ đạo;
- Các thôn;
- Lưu VT; KT₁₀

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Huyền